TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 457/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đỗ Năng G** – sinh năm: 1963

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn PY, xã VA, huyện UH, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Chị **Tạ Thị T** – sinh năm: 1969

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn PY, xã VA, huyện UH, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đỗ Năng G và chị Tạ Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Đỗ Năng G và chị Tạ Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh G và chị T đều xác nhận anh chị có 01 con chung là Đỗ Thị Thùy M – Sinh ngày: 25/04/1998 (Cháu Đỗ Thị Thùy M đã trưởng thành và đi làm việc bố mẹ ly hôn cháu không có ý kiến gì).

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Anh G và chị T đều xác nhận đã

tự thỏa thuận, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc anh G tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh G đã nộp 300.000 đồng. Số tiền được hoàn trả là 150.000 đồng anh G tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.*(Theo biên lai thu số 0009477 ngày 20/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).*

3.*Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- UBND xã VA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng